

Số: 18-QĐ/ĐĐ

Lai Châu, ngày 09 tháng 9 năm 2020

QUY ĐỊNH
Về luân chuyển cán bộ công đoàn

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 10-QĐi/TU, ngày 20/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 06/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về luân chuyển cán bộ;
 - Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-TLĐ, ngày 16/10/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận chức vụ, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, luân chuyển đối với cán bộ trong tổ chức công đoàn;
 - Căn cứ Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND, ngày 23/7/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh; Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND, ngày 18/10/2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh;
 - Căn cứ Quyết định số 15-QĐ/ĐĐ, ngày 11/8/2020 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh Lai Châu về việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động cơ quan LĐLĐ tỉnh; Quy định số 16-QĐ/ĐĐ, ngày 17/8/2020 của Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 17-QĐ/ĐĐ, ngày 18/8/2020 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý;
 - Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh họp ngày 11/8/2020.
- Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh Quy định về công tác luân chuyển cán bộ công đoàn như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ và luân chuyển cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.
2. Đổi mới mạnh mẽ công tác luân chuyển cán bộ, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng; ngăn chặn tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, quan hệ dòng họ, thân quen...

3. Bảo đảm thực hiện chủ trương đào tạo, bồi dưỡng toàn diện và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ trẻ, có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện thực tiễn; tạo nguồn cán bộ lâu dài cho tổ chức công đoàn, nhất là Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực LĐLĐ tỉnh, cán bộ chủ chốt các Ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức.

4. Kết hợp luân chuyển với điều động, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ công đoàn toàn tỉnh; luân chuyển cán bộ phải căn cứ vào chức danh cán bộ được quy hoạch và kết quả đánh giá cán bộ trong quy hoạch hàng năm; căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị của LĐLĐ tỉnh, đảm bảo phù hợp với trình độ, năng lực của cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc luân chuyển

1. Công tác luân chuyển cán bộ phải đặt dưới sự lãnh đạo thường xuyên, trực tiếp, toàn diện của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu; giải quyết tốt mối quan hệ giữa luân chuyển với ổn định và xây dựng đội ngũ cán bộ; vừa coi trọng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác, vừa coi trọng mục đích bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ, chuẩn bị đội ngũ cán bộ công đoàn kế cận.

2. Luân chuyển cán bộ công đoàn phải bảo đảm đồng bộ, có luân chuyển dọc, luân chuyển ngang giữa các ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức; luân chuyển phải gắn với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ.

3. Bố trí cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với việc phát triển nguồn cán bộ tại chỗ; chỉ thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý; không thực hiện luân chuyển cán bộ bị kỷ luật, năng lực yếu, uy tín giảm, không có triển vọng phát triển.

4. Cán bộ luân chuyển phải là cán bộ trẻ, trong quy hoạch, có triển vọng phát triển; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác tốt; quan tâm lựa chọn, phát triển cán bộ trẻ có năng lực nổi trội.

5. Việc luân chuyển cán bộ phải có kế hoạch cụ thể và có lộ trình từng bước thực hiện; có chế độ, chính sách phù hợp để tạo môi trường, điều kiện cho cán bộ luân chuyển phát huy năng lực, sở trường, chuyên môn, rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn; đồng thời quản lý, giám sát đối với cán bộ luân chuyển.

6. Việc xem xét, bố trí cán bộ sau luân chuyển phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tiễn; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị gắn với trách nhiệm cá nhân của cán bộ được luân chuyển và kết quả nhận xét, đánh giá cán bộ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Luân chuyển cán bộ là việc cử có thời hạn cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch từ cấp trên xuống cấp dưới và ngược lại; giữa các ban LĐLĐ tỉnh, giữa LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức trong hệ

thống công đoàn tỉnh nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ và làm cơ sở lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ.

2. Nơi có cán bộ luân chuyển: Các ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức có cán bộ luân chuyển.

4. Nơi tiếp nhận cán bộ luân chuyển: Các ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tiếp nhận cán bộ luân chuyển.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Phạm vi, đối tượng, chức danh bố trí luân chuyển

1. Phạm vi

Luân chuyển từ tỉnh về LĐLĐ huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức và ngược lại; giữa các Ban LĐLĐ tỉnh; LĐLĐ huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn viên chức.

2. Đối tượng

Trưởng ban, Phó trưởng ban LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch LĐLĐ huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức, là cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch của hệ thống công đoàn.

3. Chức danh bố trí luân chuyển

- Đối với cán bộ trẻ luân chuyển để đào tạo, rèn luyện, chủ yếu bố trí làm cấp Trưởng hoặc Phó Ban LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn viên chức.

- Trường hợp khác do Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện

1. Có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực và triển vọng phát triển; về cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, tiêu chí chức danh luân chuyển theo quy định.

2. Có trong quy hoạch, có trình độ chuyên môn, đủ sức khỏe công tác theo tiêu chuẩn chức danh.

3. Còn thời gian công tác ít nhất 2 nhiệm kỳ (10 năm), tính từ thời điểm đi luân chuyển (50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ). Trường hợp khác do Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm

1. Thẩm quyền: Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

2. Trách nhiệm:

2.1. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh:

- Lãnh đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ đảm bảo quy trình, công khai, minh bạch, dân chủ; quản lý, đánh giá nhận xét, bố trí, phân công đến công tác, đơn vị

cán bộ sau luân chuyển; kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; sơ, tổng kết công tác luân chuyển cán bộ.

- Làm việc với cấp ủy nơi cán bộ luân chuyển đến để thống nhất về chủ trương, kế hoạch luân chuyển cán bộ giữ chức danh cán bộ lãnh đạo của các Ban LĐLD tỉnh, LĐLD các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức; làm việc với LĐLD huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn viên chức nơi có cán bộ luân chuyển đến.

- Sau khi thống nhất với cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, Đảng đoàn quyết định có thể tăng thêm về số lượng chức danh và thực hiện bổ nhiệm, chỉ định hoặc chỉ đạo bầu bổ sung cán bộ luân chuyển giữ chức danh trưởng, phó các ban LĐLD tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch LĐLD huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn viên chức.

2.2. Các Ban LĐLD tỉnh

- Tham mưu cho Đảng đoàn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển cán bộ. Hàng năm, sau khi thực hiện xong công tác đánh giá cán bộ, công chức, thì thực hiện quy trình rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ; căn cứ quy hoạch cán bộ được phê duyệt và kết quả đánh giá cán bộ thuộc diện quy hoạch để làm cơ sở xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ.

- Căn cứ kế hoạch luân chuyển cán bộ được phê duyệt, trao đổi với các ban LĐLD tỉnh, LĐLD huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn viên chức và cá nhân có liên quan đến kế hoạch luân chuyển cán bộ để triển khai thực hiện.

- Tham mưu cho Đảng đoàn ban hành quyết định luân chuyển cán bộ.

- Phối hợp với các Ban LĐLD tỉnh, LĐLD huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức có cán bộ luân chuyển triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển cán bộ; đánh giá nhận xét cán bộ, đề xuất bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển theo quy định.

2.3. LĐLD huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn viên chức

- Báo cáo cấp ủy Đảng cùng cấp về chủ trương, kế hoạch luân chuyển cán bộ của LĐLD tỉnh.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ luân chuyển.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ luân chuyển hoàn thành nhiệm vụ được giao trong thời gian thực hiện luân chuyển theo quy định.

- Thực hiện đánh giá cán bộ luân chuyển hàng năm và kết thúc thời hạn đối với cán bộ luân chuyển.

2.4. Trách nhiệm của cán bộ được luân chuyển

1. Chấp hành nghiêm các quy định, quy chế của cơ quan nơi cán bộ luân chuyển đến làm việc; thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Giữ mối liên hệ với đơn vị nơi đến, Ban Tổ chức - Kiểm tra tham mưu về công tác Tổ chức cán bộ; chịu sự kiểm tra, giám sát; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 7. Thời hạn luân chuyển

Thời hạn luân chuyển đảm bảo ít nhất là 3 năm (36 tháng); trường hợp đặc biệt do Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Nhận xét, đánh giá đối với cán bộ luân chuyển

1. Nơi có cán bộ luân chuyển

Trên cơ sở báo cáo tự đánh giá của cán bộ, nơi có cán bộ luân chuyển có trách nhiệm nhận xét đánh giá về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, uy tín, ưu, khuyết điểm của cán bộ theo quy định; báo cáo Đảng đoàn xem xét, quyết định luân chuyển cán bộ.

2. Nơi tiếp nhận cán bộ luân chuyển

Lấy ý kiến của cán bộ, công chức đơn vị đóng góp cho cán bộ trong thời gian luân chuyển đến; nhận xét, đánh giá kết quả công tác của cán bộ, theo các tiêu chí, báo cáo Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

Điều 9. Chế độ chính sách đối với cán bộ luân chuyển

Trong thời gian thực hiện luân chuyển, cán bộ được hưởng các chế độ chính sách như quy định hiện hành và được hưởng các chính sách sau:

1. Được bảo lưu chế độ, phụ cấp trách nhiệm hiện hưởng trong thời gian luân chuyển nếu chức danh luân chuyển có chế độ, phụ cấp trách nhiệm thấp hơn.

2. Được cơ quan nơi luân chuyển đến bố trí chỗ làm việc, phương tiện làm việc theo quy định chung của cơ quan.

3. Được hỗ trợ không quá 50% mức chi hỗ trợ tại Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND, ngày 22/7/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Ban hành Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

a. *Hỗ trợ tiền thuê nhà*: Đối với cán bộ được luân chuyển từ tỉnh đến các huyện và ngược lại; từ huyện này đến huyện khác nếu không có nhà riêng tại nơi luân chuyển đến hoặc chưa có nhà công vụ thì được hỗ trợ tiền thuê nhà là 400.000đ/người/tháng.

b. *Hỗ trợ tiền đi lại*: Được tính theo khoảng cách từ cơ quan nơi đi đến cơ quan nơi đến, cụ thể:

- Từ 30 km đến dưới 50 km: 200.000đ/người/tháng;
- Từ 50 km đến dưới 80 km: 250.000đ/người/tháng;
- Từ 80 km đến dưới 110 km: 300.000đ/người/tháng;
- Từ 110 km đến 140 km: 350.000đ/người/tháng.

c. *Hỗ trợ tiền sinh hoạt phí*: 600.000đ/người/tháng.

4. Cán bộ luân chuyển có thành tích đặc biệt xuất sắc (có sáng kiến, sản phẩm cụ thể được cấp có thẩm quyền công nhận) được xem xét nâng lương trước thời hạn, được ưu tiên khi xem xét bố trí công tác sau luân chuyển.

Điều 10. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát công tác luân chuyển cán bộ theo quy định; đề xuất khen thưởng, biểu dương đối với những nơi làm tốt và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Cán bộ luân chuyển bị kỷ luật, năng lực yếu, uy tín giảm, không có triển vọng phát triển phải kịp thời bố trí công tác khác cho phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ quy định này, các ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn viên chức quán triệt, triển khai thực hiện.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các ban, văn phòng LĐLĐ tỉnh tham mưu cho Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh thực hiện quy định; Ban Tổ chức - Kiểm tra chủ trì phối hợp với các ban LĐLĐ tỉnh đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; định kỳ tổng hợp, báo cáo việc thực hiện quy định với Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh.

3. Quy định này thay thế các quy định trước đây về luân chuyển cán bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Chủ tịch TLĐ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban tổ chức TLĐ;
- Lãnh đạo, các ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, CĐVC;
- Lưu: ĐĐ, TC- KT, VT;

**T/M ĐẢNG ĐOÀN
BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Thiện